

Số 2324/QĐ-UBND

Lý Sơn, ngày 08 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận xã, phường/thị trấn phù hợp với trẻ em năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ SON

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Trẻ em ngày 05/4/2016;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện lấy ý kiến của trẻ em trong quá trình xây dựng chương trình, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, quyết định, quy hoạch, phát triển kinh tế - xã hội về trẻ em hoặc liên quan đến trẻ em;

Căn cứ Công văn số 604/TE-PTTG ngày 20/9/2019 của Cục Trẻ em (thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội) về việc hướng dẫn thu thập thông tin, đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em;

Xét đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội - Y tế huyện tại Tờ trình số 60/TTr-LĐ, TB&XH-YT ngày 06/12/2022 về việc công nhận xã, phường/thị trấn phù hợp với trẻ em năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận huyện Lý Sơn đạt tiêu chuẩn xã, phường/thị trấn phù hợp với trẻ em năm 2022 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em huyện Lý Sơn có trách nhiệm tiếp tục triển khai thực hiện tốt các tiêu chí quy định xã, phường/thị trấn phù hợp với trẻ em tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 03/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tiêu chuẩn, trình tự đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng huyện, Trưởng Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội – Y tế, Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch; Giám đốc Trung tâm Y tế quân dân

y Lý Sơn; Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội (báo cáo);
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Mặt trận và các Hội đoàn thể huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Công an huyện;
- Trung tâm Y tế quân dân y Lý Sơn;
- VPH: CVP, PCVP, CV (VX);
- Lưu: VT, PLĐ, TB&XH-VT..

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Ninh



1875
1876
1877
1878
1879
1880
1881
1882
1883
1884
1885
1886
1887
1888
1889
1890
1891
1892
1893
1894
1895
1896
1897
1898
1899
1900



ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH HUYỆN ĐẠT TIÊU CHUẨN XÃ, PHƯỜNG/THỊ TRẤN
PHÙ HỢP VỚI TRẺ EM NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 2322/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2022
của UBND huyện Lý Sơn)

TT	Huyện	Số điểm	Ghi chú
1	Lý Sơn	970	

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình thực hiện tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em huyện Lý Sơn năm 2022

Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Công văn số 2272/SLĐTBOXH-TEBĐG&PCTNXH ngày 07/9/2022 về việc triển khai đánh giá và công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em năm 2022, UBND huyện báo cáo kết quả đánh giá thực hiện các tiêu chí xã, phường/thị trấn phù hợp với trẻ em trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. Tiêu chí 1: Nguồn lực thực hiện quyền trẻ em:

- Thang điểm chuẩn: 100 điểm
- Hội đồng đánh giá chấm: 95 điểm

Trong đó:

1. Có bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã: 50 điểm.
2. Có bố trí cộng tác viên bảo vệ trẻ em tại thôn: 15 điểm.
3. Có ban bảo vệ trẻ em hoặc nhóm chuyên trách/nhóm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã thực hiện tốt chế độ giao ban, đánh giá định kỳ hằng tháng, quý, năm: 10 điểm.

Chỉ tiêu 3 của Tiêu chí 1: trừ 05 điểm (chưa thực hiện tốt chế độ giao ban, đánh giá định kỳ hằng tháng, quý, năm).

4. Có kinh phí (ngân sách nhà nước và vận động xã hội) chăm lo cho trẻ em tại địa phương: 20 điểm.

II. Tiêu chí 2: Trẻ em được khai sinh đúng quy định:

- Thang điểm chuẩn: 50 điểm
- Hội đồng đánh giá chấm: 50 điểm

Tỷ lệ trẻ em được khai sinh đúng quy định 205/205, đảm bảo tiêu chí đạt từ 98% trở lên được tính đến thời điểm đánh giá: 50 điểm

III. Tiêu chí 3: Trẻ em bị xâm hại:

- Thang điểm chuẩn: 125 điểm
- Hội đồng đánh giá chấm: 125 điểm

1. Trên địa bàn huyện không có trẻ em bị xâm hại tình dục hoặc trẻ em bị bạo lực đến mức người xâm hại trẻ em bị xử lý hình sự.

2. Tỷ suất trẻ em bị xâm hại trong kỳ đánh giá: 0/4.365 trẻ tương đương thang điểm dưới 1/1.000 số liệu được tính trong thời kỳ đánh giá: 125 điểm.

IV. Tiêu chí 4: Trẻ em vi phạm pháp luật, nghiện ma túy:

- **Thang điểm chuẩn: 50 điểm**

- **Hội đồng đánh giá chấm: 50 điểm**

Toàn huyện không có trẻ em nào vi phạm pháp luật và trẻ em nghiện ma túy đang áp dụng biện pháp cai nghiện, điều trị nghiện tại cơ sở cai nghiện, gia đình, cộng đồng; tỉ lệ 0/4.365 trẻ tương đương thang điểm dưới 1/1.000 được tính đến thời điểm họp Hội đồng đánh giá : 50 điểm.

V. Tiêu chí 5: Trẻ em bị tai nạn, thương tích: đạt 100 điểm

- **Thang điểm chuẩn: 100 điểm**

- **Hội đồng đánh giá chấm: 100 điểm**

1. Trên địa bàn huyện không có trẻ em bị tử vong do tai nạn, thương tích.

2. Tỷ suất trẻ em bị tai nạn, thương tích: dưới 0,25/1.000

VI. Tiêu chí 6: Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp:

- **Thang điểm chuẩn: 125 điểm**

- **Hội đồng đánh giá chấm: 125 điểm**

1. Trên địa bàn huyện, số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt gồm: trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em khuyết tật, trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo và tất cả điều được hưởng chính sách chăm sóc sức khỏe, một số được hưởng chính sách trợ giúp xã hội, hỗ trợ giáo dục: 233/223 đảm bảo thang điểm từ 95% trở lên: đạt 50 điểm.

2. Huyện Lý Sơn đến thời điểm đánh giá không xảy ra các vụ việc trẻ em bị xâm hại tình dục, bỏ rơi, mua bán: tương đương 100%, đạt 75 điểm.

VII. Tiêu chí 7: Trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin thuộc chương trình tiêm chủng mở rộng:

- **Thang điểm chuẩn: 50 điểm**

- **Hội đồng đánh giá chấm: 50 điểm**

Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi tại địa phương được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin thuộc chương trình tiêm chủng mở rộng bao gồm Bạch hầu, uốn ván, ho gà, bại liệt, sởi, lao, viêm gan B, Hib8: 445/445 cháu, đạt 100%.

VIII. Tiêu chí 8: Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi:

- **Thang điểm chuẩn: 75 điểm**

- **Hội đồng đánh giá chấm: 75 điểm**

1. Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân:

- Số trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân là: 145/1.519 trẻ chiếm tỉ lệ 9,5%, thuộc khung dưới 10%, đạt 45 điểm.

2. Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi:

- Số trẻ em dưới 05 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi là: 236/1.519 trẻ chiếm tỉ lệ 15,5%, thuộc khung dưới 20%, đạt 30 điểm.

IX. Tiêu chí 9: Trẻ em được khám sức khỏe định kỳ:

- **Thang điểm chuẩn: 50 điểm**

- **Hội đồng đánh giá chấm: 50 điểm**

- Tổng số trẻ em là học sinh từ mầm non đến giáo dục phổ thông được kiểm tra sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ tại nhà trường và trẻ không đi học được khám sức khỏe định kỳ tại Trung tâm Y tế huyện là: 4.365 trẻ.

- Tỷ lệ trẻ em được khám sức khỏe định kỳ là 3.582/4.365 trẻ, chiếm tỉ lệ 82,06%, đạt 50 điểm.

X. Tiêu chí 10: Trẻ em đến trường, lớp mầm non:

- **Thang điểm chuẩn: 75 điểm**

- **Hội đồng đánh giá chấm: 75 điểm**

- Số trẻ em đến trường, lớp mầm non bao gồm: trẻ em đến nhà trẻ, nhóm trẻ độc lập, trường mẫu giáo, lớp mẫu giáo độc lập, trường mầm non, lớp mầm non độc lập là: 1.274 trẻ.

- Tỷ lệ trẻ em đến trường, lớp mầm non: 1.219/1.274 trẻ, đạt tỉ lệ 95,68%, đảm bảo thang điểm từ 90% trở lên được tính đến thời điểm họp Hội đồng đánh giá: đạt 75 điểm.

XI. Tiêu chí 11: Trẻ em được thực hiện quyền tham gia của trẻ em:

- **Thang điểm chuẩn: 75 điểm**

- **Hội đồng đánh giá chấm: 75 điểm**

Tỷ lệ trẻ em được tham gia là 2.650/4.365 trẻ, chiếm tỉ lệ 60,7% thuộc khung từ 20 % trở lên, đạt 75 điểm.

XII. Tiêu chí 12: Hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, thể dục, thể thao dành cho trẻ em:

- **Thang điểm chuẩn: 75 điểm**

- **Hội đồng đánh giá chấm: 60 điểm**

1. Huyện Lý Sơn có 06/06 thôn có nhà văn hóa để tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí, thể dục, thể thao cho trẻ em, đạt 30 điểm.

2. Tổ chức ít nhất 02 hoạt động vui chơi, giải trí, văn hóa, thể dục, thể thao cho trẻ em nhân các ngày (Quốc tế thiếu nhi 1/6, tháng hành động vì trẻ em, tết Trung thu,...), đạt 30 điểm.

XIII. Tiêu chí 13: Mức độ hài lòng của trẻ em và người dân về việc thực hiện quyền trẻ em:

- Thang điểm chuẩn: 50 điểm
- Hội đồng đánh giá chấm: 40 điểm

Tỷ lệ trẻ em và người dân hài lòng về việc thực hiện quyền trẻ em thông qua các hình thức; cuộc họp, gặp mặt, đối thoại và các hình thức phù hợp khác từ đảm bảo tiêu chí 70 đến dưới 80%: đạt 40 điểm.

(Cụ thể có phụ lục kèm theo)

Tổng thang điểm của 13 tiêu chí: 1.000 điểm

*** Kết quả Hội đồng đánh giá chấm đạt 970 điểm, cụ thể:**

1. Tiêu chí 1: đạt 95 điểm
2. Tiêu chí 2: đạt 50 điểm.
3. Tiêu chí 3: đạt 125 điểm.
4. Tiêu chí 4: đạt 50 điểm.
5. Tiêu chí 5: đạt 100 điểm.
6. Tiêu chí 6: đạt 125 điểm.
7. Tiêu chí 7: đạt 50 điểm.
8. Tiêu chí 8: đạt 75 điểm.
9. Tiêu chí 9: đạt 50 điểm.
10. Tiêu chí 10: đạt 75 điểm.
11. Tiêu chí 11: đạt 75 điểm.
12. Tiêu chí 12: đạt 60 điểm
13. Tiêu chí 13: đạt 40 điểm.

Trên đây là Báo cáo kết quả đánh giá tình hình thực hiện tiêu chuẩn xã phường, thị trấn phù hợp với trẻ em huyện Lý Sơn năm 2022./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Huyện ủy;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Hội đồng đánh giá xã phường phù hợp với trẻ em huyện;
- VPH: C, PVP, CV;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Ninh